

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG HIỆP HỘI QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN NĂM 2018 PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

Thực hiện Điều lệ Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam (Hiệp hội), Hiệp hội báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC HỘI VIÊN.

Đến 31/12/2018 tổng số Hội viên Hiệp hội là 1.111 hội viên, bao gồm: Ngân hàng Hợp tác (NHHT) và 1.110 QTDND (chiếm 94% tổng số QTDND trên cả nước). Tình hình hoạt động của các Hội viên như sau:

1. Hoạt động của Ngân hàng hợp tác

Trong năm 2018, NHHT đã chủ động điều hành hoạt động kinh doanh linh hoạt, tập trung hỗ trợ hoạt động của các QTDND, đồng thời tiếp tục mở rộng tín dụng theo định hướng an toàn; đẩy mạnh phát triển các sản phẩm dịch vụ mới và triển khai mạnh mẽ đến các QTDND như sản phẩm cho vay hợp vốn, dịch vụ chuyển tiền điện tử, sản phẩm thẻ ghi nợ:

* Về công tác hỗ trợ các QTDND

- NHHT cũng tích cực tìm kiếm và tiếp tục triển khai các dự án tín dụng, dự án hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế cho hệ thống QTDND..., qua đó góp phần nâng cao uy tín và vị thế của hệ thống QTDND, giữ vững sự phát triển ổn định của hệ thống.

- Tính đến 31/12/2018, tổng dư nợ cho vay QTDND là 7.429 tỷ đồng, tăng 1.609 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 27,64% so với năm 2017; tỷ trọng cho vay đạt 31,12% tổng dư nợ cho vay của NHHT, vượt chỉ tiêu đề ra trong năm 2018. Doanh số cho vay là 18.185 tỷ đồng, doanh số thu nợ là 16.592 tỷ đồng. Các sản phẩm cho vay đổi với QTDND cũng đa dạng, phong phú như: Sản phẩm cho vay liên kết với QTDND để triển khai cho vay không có đảm bảo bằng tài sản đổi với giáo viên tại các trường học, sản phẩm cho vay hợp vốn của NHHT với QTDND để cho vay thành viên của QTDND.

- Với mục tiêu chủ yếu là liên kết bảo đảm an toàn trong hoạt động của hệ thống QTDND, NHHT đã tích cực hỗ trợ vốn cho các QTDND nhằm tăng cường hoạt động cho vay hỗ trợ thành viên. Trong năm 2018, đổi với những QTDND, hoạt động hiệu quả, an toàn, có nhu cầu bổ sung nguồn vốn để mở rộng tín dụng, NHHT đều kịp thời đáp ứng. Trường hợp cần thiết, NHHT điều chỉnh mức cho vay mở rộng tín dụng vượt mức quy định tại Quy chế điều hòa vốn nhằm hỗ trợ hoạt động của QTDND.

- Cho vay xử lý khó khăn tạm thời về thanh khoản: Các QTDND gặp khó khăn trong việc chi trả tiền gửi cho khách hàng gửi tiền đã được NHHT cho vay hỗ trợ nguồn vốn kịp thời, giúp các QTDND khôi phục trở lại hoạt động bình thường. Doanh số cho vay xử lý khó khăn tạm thời về thanh khoản trong năm 2018 là 515 tỷ đồng.

* Dịch vụ chuyển tiền và sản phẩm dịch vụ thẻ triển khai có hiệu quả

Hệ thống thanh toán chuyển tiền nội bộ của NHHT được duy trì hoạt động thông suốt, an toàn, hiệu quả, phục vụ tốt cho công tác điều hành trong hệ thống và công tác điều hòa vốn giữa NHHT với QTDND, đáp ứng nhu cầu thanh toán của QTDND thành viên và khách hàng;

Sản phẩm thẻ ghi nợ của NHHT đang dần khẳng định giá trị và thương hiệu trên thị trường. Trong năm 2018 NHHT đã ban hành Công văn số 2055/2018 về việc triển khai thẻ và thầu chi cho các bộ QTD. Tính đến 31/12/2018, khách hàng đang sử dụng hạn mức thầu chi tăng 63% so với 31/12/2017.

Ngoài ra, NHHT cũng luôn đảm bảo công tác an ninh, an toàn cho hoạt động thẻ như chấp hành đầy đủ các thông tư, quy định của NHNN, không ngừng tăng cường các biện pháp phòng ngừa rủi ro cho khách hàng trong giao dịch thẻ. Do vậy, trong năm 2018 NHHT không để xảy ra vụ việc gây mất an ninh an toàn hay tổn thất nào liên quan đến hoạt động thẻ.

2. Hoạt động của các Quỹ tín dụng nhân dân

Năm 2018, về cơ bản hoạt động của hệ thống QTDND tương đối ổn định, các chỉ tiêu cơ bản đều tăng trưởng, các QTDND đều kinh doanh có lãi, tỷ lệ nợ xấu thấp, công tác phát triển, cung cố lại thành viên tiếp tục được quan tâm. Đa số các QTDND đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định, chỉ thị của NHNN, phát huy được vai trò trong công tác huy động vốn, cho vay, hỗ trợ thành viên trên địa bàn, phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nâng cao đời sống người dân, góp phần không nhỏ vào việc xóa đói, giảm nghèo và phát triển kinh tế địa phương, hạn chế tín dụng đen. Cụ thể:

- Toàn hệ thống QTDND có 1183 quỹ, hoạt động trên 57 tỉnh, thành phố;
- Số lượng thành viên là 1.550.936 (bình quân 1311 thành viên/quỹ);
- Tổng nguồn vốn huy động đến 30/11/2018 là 112.546,4 tỷ đồng, tăng 9,7% so với 31/12/2017. Nguồn vốn bình quân là 95,1 tỷ đồng/quỹ;
- Tổng dư nợ tín dụng là 89.055,8 tỷ đồng chiếm 79,1% tổng nguồn vốn, tăng 11% so với năm 2017, thấp hơn mức tăng trưởng chung toàn hệ thống các TCTD;
- Nợ xấu chiếm tỷ lệ 1,07% thấp hơn tỷ lệ nợ xấu toàn hệ thống.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tại một số tỉnh, thành phố vẫn tồn tại các QTDND hoạt động chưa hiệu quả, yếu kém, thậm chí vi phạm pháp luật, hoạt động xa rời bản chất và mục tiêu của mô hình QTDND, không có tính liên kết cộng đồng chạy theo lợi nhuận, vi phạm đạo đức nghề nghiệp làm ảnh hưởng đến uy tín của hệ thống QTDND và an ninh trật tự xã hội của địa phương. NHNN đang khẩn trương xử lý các tồn tại yếu kém của các QTDND này để đảm bảo cho hệ thống QTDND phát triển an toàn, lành mạnh.

Để hệ thống QTDND phát triển an toàn, bền vững luôn đòi hỏi các QTDND tự cung cống, nâng cao năng lực nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp để hệ thống QTDND có chỗ đứng vững chắc trong thị trường tài chính Việt Nam.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 CỦA HIỆP HỘI

1. Về hoạt động của Ban Chấp hành

- Trong năm 2018 Hiệp hội đã bám sát chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Hiệp hội, Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ III (2016-2021), Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đã phê duyệt kế hoạch hoạt động của Hiệp hội năm 2018, trực tiếp chỉ đạo công tác mua trụ sở của Hiệp hội. Định kỳ và đột xuất, Ban chấp hành họp để giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình tiến hành mua trụ sở làm việc và triển khai các hoạt động của Hiệp hội.

- Kịp thời tổ chức triển khai Chỉ thị số 06/CT-NHNN, ngày 2 tháng 10 năm 2018 của Thủ trưởng Ngân hàng Nhà nước về việc chấn chỉnh, tăng cường phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật nhằm đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động trong hệ thống QTDND;

- Ủy viên Ban chấp hành, Ban kiểm tra tích cực phát huy vai trò, trách nhiệm được giao, đều暝 tiệp nhận giải đáp các ý kiến, tâm tư nguyện vọng của Hội viên; Phản ánh kịp thời về Hiệp hội những khó khăn vướng mắc của Hội viên trong hoạt động; Hỗ trợ tích cực công tác đào tạo, tư vấn hỗ trợ công tác tin học; chủ động xây dựng chương trình hoạt động của Hiệp hội trên địa bàn, làm cầu nối tích cực giữa Hiệp hội và các QTDND hội viên.

2. Hoạt động của Văn phòng hiệp hội

Trong năm 2018 hoạt động của Văn phòng Hiệp hội đã có những chuyển biến tích cực, Văn phòng Hiệp hội cùng với các Văn phòng Đại diện đã có sự phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, Nghị quyết của Ban chấp hành, tăng cường kết nối hội viên, đẩy mạnh công tác đào tạo nghiệp vụ, tư vấn, giải đáp vướng mắc cho các hội viên và làm cầu nối kết nối hội viên với cơ quan quản lý nhà nước, cụ thể như sau:

2.1. Công tác đào tạo

Công tác đào tạo trong năm 2018 được thực hiện bám sát chỉ đạo của NHNN, yêu cầu thực tế, nhằm góp phần nâng cao năng lực nghiệp vụ, quản trị diều hành của đội ngũ cán bộ QTDND theo yêu cầu của NHNN. Hiệp hội đã phối hợp chặt chẽ với NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố và NIHTX, đồng thời tiến hành khảo sát thực tế để xác định nhu cầu đào tạo của các QTDND, trên cơ sở đó mở các khóa đào tạo phù hợp;

- Để góp phần nâng cao chất lượng các khóa đào tạo, Hiệp hội cũng đã chủ động làm việc với cơ sở đào tạo nâng cao chất lượng và nội dung giảng dạy, bám sát yêu cầu thực tiễn và cập nhật những văn bản, kiến thức mới;

- Phối hợp với NHHT, NHNN và cơ sở đào tạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng tổng thể giai đoạn 2018-2020 theo Quyết định số 1534/QĐ-NHNN và triển khai công tác đào tạo;

- Ban hành 3 bộ quy chế, quy định chung cho các khóa học như: Quy chế học tập Chương trình đào tạo nghiệp vụ QTDND, Quy định in ấn, cấp phát chứng chỉ Chương trình đào tạo nghiệp vụ QTDND, Quy trình Chương trình đào tạo nghiệp vụ QTDND.

Kết quả trong năm 2018 Hiệp hội đã mở được các khóa đào tạo sau:

a. Đào tạo theo Quyết định 1011/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước

Trong năm 2018, Hiệp hội đã phối hợp với các đơn vị triển khai tổ chức được 12 khóa đào tạo nghiệp vụ QTDND cho 868 học viên là cán bộ QTDND và các đối tượng khác trên cả nước, cụ thể:

- Tại Miền Bắc tổ chức 6 lớp học cho 512 học viên tại các tỉnh Bắc Ninh, Thanh Hóa, Thái Bình, Hà Nội.

- Tại Miền Trung tổ chức 3 lớp học cho 178 học viên tại 3 tỉnh Nghệ An, Quảng Bình, Phú Yên.

- Tại Miền Nam tổ chức 3 lớp học cho 178 học viên tại các tỉnh Trà Vinh, An Giang, Tiền Giang. Trong đó, lớp học tại Tiền Giang được tổ chức vào ngày nghỉ để đảm bảo phù hợp cho việc đi lại học tập và quá trình làm việc tại quỹ.

Trong 12 khóa đào tạo, có một khóa có sự hỗ trợ kinh phí của Liên minh hợp tác xã tỉnh Trà Vinh cho các QTDND thuộc tỉnh Trà Vinh.

Sau mỗi khóa học, cơ sở đào tạo và Hiệp hội đều có phiếu đánh giá khảo sát chất lượng giảng dạy và nhu cầu đào tạo tiếp theo của học viên. Qua phiếu khảo sát, chiếm đến 95% các học viên đều đánh giá tốt công tác tổ chức lớp học của Hiệp hội, chất lượng giảng dạy được đánh giá mang lại nhiều kiến thức bổ ích và thiết thực cho công việc, trình độ chuyên môn của

cán bộ được nâng cao, kết hợp với kinh nghiệm sẵn có giúp cho các cán bộ vững hàng hơn trong công tác (Ngoài kiến thức chuyên môn các học viên còn nhận được kinh nghiệm cuộc sống đầy tình người, cảm nhận được sự tâm huyết nhiệt tình của các thầy cô giáo).

b. Đào tạo nghiệp vụ chuyên đề

Dựa trên yêu cầu của các QTDND Hội Viên, Hiệp hội đã mở 5 khóa đào tạo chuyên đề trong thời gian từ 2-4 ngày mỗi khóa:

- Phối hợp với NHNN chi nhánh Hà Nội mở lớp đào tạo kiểm toán và kiểm soát nội bộ cho 111 học viên chủ yếu đến từ các QTDND trên Hà Nội và một số tỉnh lân cận;
- Hiệp hội chủ động mở các khóa đào tạo về quản trị rủi ro, pháp luật ngân hàng, thẩm định tín dụng cho các QTDND trên cả nước, mở tại các tỉnh Huế, Phú Yên, Lâm Đồng cho 135 học viên;
- Theo đề nghị của Văn phòng đại diện Hiệp hội tại Quảng Bình, Hiệp hội mở một lớp đào tạo 2 ngày về những vướng mắc về pháp luật trong hoạt động của các QTDND trên địa bàn thuộc văn phòng đại diện Quảng Bình.

Các giảng viên cho các khóa đào tạo chuyên đề được Hiệp hội lựa chọn đều là những giảng viên có kiến thức chuyên sâu và kinh nghiệm thực tế, có kỹ năng sư phạm tốt. Vì vậy các học viên đánh giá cao về nội dung, chất lượng giảng dạy, cũng như kiến thức mới được tiếp nhận từ những khóa đào tạo này. Đặc biệt, cách thức tổ chức học tập kết hợp với tham quan khảo sát đã tạo được sự gắn kết giữa các hội viên với nhau cũng như giữa các hội viên với Hiệp hội.

2.2. Về công tác kết nối, hỗ trợ hội viên và thông tin tuyên truyền.

a. Về công tác kết nối, hỗ trợ hội viên.

Trong năm 2018, Hiệp hội đã tổ chức nhiều hoạt động để kết nối hội viên với nhau và với cơ quan quản lý Nhà nước bên cạnh việc hỗ trợ hội viên gặp khó khăn, cụ thể:

*** Công tác kết nối hội viên**

- Để kết nối hội viên, Hiệp hội đã tổ chức các cuộc tọa đàm trao đổi kinh nghiệm giữa các QTDND hội viên với nhau tại Mộc Châu, buổi tọa đàm này thực sự hữu ích, các QTDND đã được trao đổi kinh nghiệm thành công, những vướng mắc trong quá trình hoạt động và giải pháp tháo gỡ vướng mắc. Bên cạnh đó, Hiệp hội chủ động tới các quỹ tìm hiểu hoạt động, tâm tư nguyện vọng tạo sự gắn kết với hội viên.

- Tổ chức buổi làm việc tại chi nhánh NHNN các tỉnh Hà Nam, Hưng Yên... và làm việc với một số QTDND tại Thái Bình, Hà Nội, Hải Dương, An Giang nhằm tăng cường sự phối hợp với các Cơ quan quản lý và nắm bắt được tình hình cụ thể của các Quỹ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của Hiệp hội.

- Tổ chức thành công chuyến tham quan khảo sát & học tập kinh nghiệm tại Hồng Kông cho 45 cán bộ lãnh đạo QTDND thuộc miền Bắc và miền Trung.

*** Công tác hỗ trợ hội viên**

- Một số quỹ gặp khó khăn trong quá trình hoạt động, không đủ kinh phí tham dự các khóa đào tạo do Hiệp hội tổ chức, trên cơ sở đề nghị của Quỹ và NHNN chi nhánh tỉnh thành phố nơi quỹ mở trụ sở, Hiệp hội đã miễn giảm một phần chi phí đào tạo cho quỹ gặp khó khăn.

- Với mục tiêu tìm nguồn hỗ trợ kinh phí đào tạo cho các QTDND, Văn phòng Hiệp hội đã chủ động kết nối với các đơn vị đào tạo, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố, Liên minh HTX

các tỉnh Quảng Bình, Tiền Giang, Trà Vinh và các Văn phòng Dự án của các tổ chức tài chính quốc tế đề xuất xin nguồn kinh phí hỗ trợ học phí cho các học viên;

- Văn phòng Hiệp hội đã có văn bản gửi Bộ Lao động - Thương binh xã hội đề giải quyết vấn đề truy đóng bảo hiểm xã hội cho các cán bộ từ khi thí điểm thành lập QTDND đến năm 2003 và đã nhận được sự phản hồi của Bộ LĐTBXH tại công văn số 1746/LĐTBXH-BHXH ngày 10/5/2018. Trên cơ sở ý kiến phản hồi này, Hiệp hội cũng đã thông báo cho các QTDND hội viên biết hướng giải quyết vấn đề truy nộp bảo hiểm;

- Để đảm bảo quyền lợi của cán bộ, nhân viên làm việc tại các QTDND hội viên, Văn phòng Hiệp hội có công văn số 111/CV-HHQTD ngày 31/7/2018 gửi các QTDND trên toàn quốc tổng hợp danh sách các cán bộ làm việc tại quỹ có thời gian tham gia làm chủ nhiệm hợp tác xã mà không được hưởng lương hoặc sinh hoạt phí để kết nối thời gian đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật. Hiệp hội đã tập hợp được danh sách 73 cán bộ tại các QTDND trong cả nước thuộc đối tượng trên và đã có công văn số 189/CV-HHQTD ngày 15/9/2018 gửi Bộ LĐTBXH đề nghị Bộ LĐTBXH sớm ban hành chính sách theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 12/CT-TTg về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành luật Hợp tác xã năm 2012;

- Văn phòng hiệp hội đã phối hợp chặt chẽ với NHHT trong việc nắm bắt tình hình hoạt động của các QTDND và cũng đã kịp thời giải đáp những vướng mắc về cơ chế chính sách cho Hội viên khi nhận được yêu cầu như vướng mắc trong việc thực hiện thông tư số 21/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 về quy định phương thức giải ngân vốn cho vay của các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng; Thông tư 39 về nghiệp vụ cho vay; Thông tư 20 về quy định tài chính của các QTDND;

- Chủ động trao đổi, tiếp nhận các ý kiến phản hồi từ các QTDND khi thực hiện các quy định của Nhà nước (Thông tư số 03/2014/TT-NHNN và Thông tư số 04/2015/TT-NHNN), một mặt Văn phòng Hiệp hội tích cực tuyên truyền và vận động các QTDND thực hiện nghiêm chỉnh các quy định trên; Mặt khác, Văn phòng Hiệp hội cũng đã có công văn kiến nghị và làm việc trực tiếp với Cơ quan thanh tra giám sát của NHNN nơi ban hành cơ chế chính sách điều chỉnh hoạt động của các QTDND để tiếp tục kiên nghị tháo gỡ những khó khăn vướng mắc về cơ chế chính sách trong hoạt động của các QTDND;

- Hiệp hội kịp thời tổ chức thăm hỏi động viên các QTDND gặp khó khăn trong hoạt động do thiên tai địch họa...

b. Thông tin tuyên truyền.

- Để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 42/2017/QH14 của Quốc hội và Quyết định 1058/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN Việt Nam đã có Chỉ thị số 06/CT-NHNN về việc “thực hiện Nghị quyết số 42/2017/QH14 thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng và Quyết định số 1058/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020”, Hiệp hội đã hệ thống hóa các văn bản nói trên và cập nhật, đăng tải thông tin thường xuyên để các QTDND khai thác xây dựng phương hướng xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42/2017/QH14.

- Trong năm 2018, Website Hiệp hội đã đăng tải gần 200 tin bài liên quan đến hoạt động của ngành Ngân hàng cũng như của hệ thống QTDND, trung bình hơn 1.000 lượt truy cập/ngày. Nghiên cứu, cải tiến Website mới nhằm thay đổi cả về nội dung và hình thức mang lại sự thân thiện đối với người dùng và nâng cao tính chuyên nghiệp, phù hợp với sự phát triển của thời đại công nghệ 4.0.

- Xây dựng đội ngũ cộng tác viên từ các Vụ, Cục Ngân hàng Nhà nước và các phân viện của Học viện Ngân hàng để hỗ trợ giải đáp các vướng mắc của các QTDND hội viên trong quá trình hoạt động nhằm đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền.

- Thường xuyên liên hệ với các VPĐD của Hiệp hội để cung cấp, chia sẻ thông tin về các hoạt động của Hiệp hội, đồng thời nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của các QTDND hội viên nhằm hỗ trợ kịp thời cũng như giải đáp những vướng mắc trong quá trình hoạt động.

- Thông tin tuyên truyền qua mạng xã hội Facebook: Hiệp hội đã thành lập tài khoản với tên: Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam nhằm kết nối và chia sẻ thông tin hiệu quả. Đến thời điểm này, trang Facebook đã tiếp cận được lượng đông đảo người tham gia và theo dõi.

- Văn phòng Hiệp hội luôn coi trọng công tác tuyên truyền hướng dẫn hội viên thực hiện mọi chủ trương chính sách của Đảng, Chính phủ và Ngành ngân hàng thông qua hoạt động của các ủy viên BCH, BKT và văn phòng đại diện bên cạnh thông qua Website của Hiệp hội.

2.3. Hoạt động của các Văn phòng Đại diện của Hiệp hội.

- Trong năm 2018, các văn phòng đại diện của Hiệp hội đã kiện toàn bộ máy nhân sự và ban hành quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu tài chính cho Văn phòng đại diện;

- Các văn phòng đại diện đã làm tốt công tác kết nối hội viên trên địa bàn và tuyên truyền cơ chế chính sách tới các hội viên, tham gia các dự thảo văn bản chính sách liên quan đến hoạt động của hệ thống QTDND; hỗ trợ tích cực công tác đào tạo tuyên truyền, phản ánh kịp thời các vướng mắc, khó khăn cho Văn phòng Hiệp hội và đôn đốc các hội viên nộp hội phí cho Hiệp hội.

2.4. Hỗ trợ công tác tin học cho các QTDND.

- Công ty tin học tiếp tục mở rộng, triển khai cài đặt phần mềm ngân hàng bán lẻ (ITD-VAPCF) cho các QTDND trên địa bàn Hà Nội, Hải Dương, Nam Định, Thanh Hóa, Bến Tre, Kon Tum và Cà Mau đưa số QTDND sử dụng phần mềm lên hơn 400 QTDND. Trong năm 2018, triển khai cài đặt cho 18 QTDND trên địa bàn 8 tỉnh/thành phố tại Hà Nội, Ninh Bình, Phú Yên, Hưng Yên, Thanh Hóa, Kon Tum, Cà Mau và Bạc Liêu;

- Nâng cấp, hoàn thiện và cập nhật miễn phí phần mềm theo yêu cầu của NHNN tại văn bản số 2947/NHNN-DBTK, Thông tư 39/TT-NHNN; Thông tư 14/TT-NHNN; Báo cáo Bảo hiểm tiền gửi theo Quyết định số 2252/QĐ-BGT ngày 13/12/2017 hiệu lực từ ngày 1/7/2018.

- Tổ chức Hội nghị hướng dẫn triển khai cho các QTDND đang sử dụng phần mềm ITD-VAPCF đảm bảo đáp ứng kịp thời công tác báo cáo của QTDND theo yêu cầu của công văn;

- Hoàn thiện hệ thống phần mềm giám sát từ xa đáp ứng yêu cầu quản lý hoạt động của các QTDND của chi nhánh NHNN trong khuôn khổ dự án nghiên cứu khoa học “Nâng cao chất lượng giám sát QTDND qua phần mềm kết nối thông tin với NHNN tỉnh”;

- Nâng cấp, cập nhật tính năng an toàn bảo mật, kiểm soát người dùng trong các giao dịch trên phần mềm ngân hàng bán lẻ (ITD-VAPCF).

2.5. Về công tác mua trụ sở của Hiệp hội.

Sớm ổn định điều kiện cơ sở vật chất, giải quyết khó khăn lớn nhất sau 12 năm hoạt động là có trụ sở làm việc ổn định lâu dài. Tại kỳ họp Ban chấp hành lần thứ 3 - nhiệm kỳ III, ngày 01/08/2016, Ban chấp hành đã thống nhất chủ trương mua trụ sở. Đồng thời thành lập Quỹ mua trụ sở Hiệp hội và Ban vận động & quản lý Quỹ mua trụ sở Hiệp hội.

Sau quá trình tìm kiếm và lựa chọn rất nhiều vị trí, Ban vận động phối hợp với Văn phòng Hiệp hội đã tìm được địa điểm phù hợp làm trụ sở là tòa văn phòng Viwaseen Tower, địa điểm tại: Số 48, đường Tô Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Chủ đầu tư: Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam (Viwaseen); Sau khi đàm phán, Ban vận động quyết định mua vị trí S2 tại tầng 12A với diện tích 213m².

- Ngay khi nhận bàn giao thô từ Chủ đầu tư, Hiệp hội đã khẩn trương, nhanh chóng tiến hành việc hoàn thiện Trụ sở mới. Ngày 15/12/2018, Hiệp hội đã chính thức chuyển về trụ sở làm việc mới và có báo cáo các Hội viên và các đơn vị liên quan; Trụ sở làm việc khang trang, hiện đại sẽ nâng cao uy tín của Hiệp hội cũng như của hệ thống, đây cũng là tài sản chung và là nguyện vọng, mong muốn từ lâu của các Hội viên.

- Về kinh phí mua và hoàn thiện trụ sở làm việc của Hiệp hội khoảng 6 tỷ đồng, gồm: 5 tỷ đồng mua nhà thô và chi phí hoàn thiện nhà khoảng 1 tỷ đồng, trong đó:

+ Số tiền Hiệp hội tích lũy và chuyển vào Quỹ mua trụ sở trong 3 năm 2016 – 2018 (*từ nguồn đóng góp của các hội viên và tích lũy hàng năm của Hiệp hội*) là: 3 tỷ;

+ Số tiền còn thiếu là 3 tỷ đồng, Hiệp hội đã đề nghị với NHHT và Ban Quản lý Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống cho vay từ Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND với thời hạn 5 năm để triển khai mua trụ sở;

- Về việc thanh toán khoản vay mua trụ sở: Đến 31/12/2018, trên cơ sở tính toán và cân đối tài chính đáp ứng yêu cầu hoạt động những tháng đầu năm 2019, Hiệp hội chuyển thêm 300 triệu vào Quỹ mua trụ sở Hiệp hội để thanh toán một phần khoản vay 3 tỷ của Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND. Hiệp hội rất mong các QTDND hội viên tích cực ủng hộ kinh phí mua trụ sở làm việc của Hiệp hội, nộp hội phí... Đồng thời, Hiệp hội sẽ tích cực nghiên cứu cải tiến hoạt động, tiết giảm chi phí để hằng năm có nguồn kinh phí thanh toán khoản vay Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND.

Sau khi hoàn thành công tác quyết toán các hạng mục công việc mua và hoàn thiện trụ sở, Ban vận động và Hiệp hội sẽ tập hợp chi phí và báo cáo đầy đủ tới các Hội viên.

3. Về công tác tài chính của Hiệp hội:

Năm 2018 với sự đoàn kết nhất trí, làm việc hết mình của đội ngũ cán bộ, thực hiện tiết kiệm chi tiêu, Văn phòng Hiệp hội đã thu được kết quả tài chính khá hơn năm 2017, thể hiện qua việc tự trang trải được toàn bộ chi phí hoạt động và có dư để mua trụ sở. Kết dư tài chính đến 31/12/2018 là 572 trđ.

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN
I	KẾT DƯ NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG	448
II	CÁC KHOẢN THU	8,367
1	Thu phí hội viên	4,066
2	Thu công tác đào tạo	4,194
3	Thu khác	107
III	CÁC KHOẢN CHI	7,283
1	Chi công tác đào tạo	3,853
2	Chi phí hành chính, hội nghị, lễ tân khánh tiết, thông tin tuyên truyền...	1,225
3	Chi hoạt động của VPĐD	173
4	Chi cán bộ VPHH và thù lao công vụ BCH, BKT	1,653
5	Chi hỗ trợ hội viên và các hoạt động đoàn thể...	379
IV	CHÊNH LỆCH THU- CHI	1,084
V	ĐÓNG GÓP QUỸ MUA SẮM TRỤ SỞ	960
VII	KẾT DƯ CUỐI KỲ	572

3.1. Tổng thu năm 2018 được 8.367 trđ đạt 95% so với kế hoạch và tăng 9,5% so với năm trước (8367 trđ/7.638 trđ), bao gồm các khoản thu lớn:

- Thu hội phí được 4.066 trđ (thực thu hội phí năm 2018 là 3.547 trđ tăng 11% so với kế hoạch và tăng 17% so với thu hội phí năm 2017; thu hội phí còn tồn đọng những năm trước là 519 trđ);

- Thu công tác đào tạo được 4.194 trđ tăng 40% so với kế hoạch và tăng 58% so với năm 2017 (4.194 trđ/2.658 trđ);

Năm 2018 có 855 QTDND hội viên nộp hội phí Hiệp hội, trong đó có 38 quỹ chỉ nộp phí cố định. Số hội viên nộp hội phí tăng 8% so với năm 2017.

3.2. Tổng chi năm 2018 là 7.283trđ bao gồm:

- Chi công tác đào tạo là 3.853 trđ, chủ yếu là các khoản chi cho cơ sở đào tạo, chi thuê hội trường, photo tài liệu, chi phí cho các bên phối hợp tổ chức, chi quản lý lớp học...;

- Chi phí hành chính, quản lý, lễ tân khánh tiết, thông tin tuyên truyền... là 1.225 trđ tăng hơn so với kế hoạch tài chính là do trong năm phát sinh tăng gửi bưu phí cho các hội viên về đào tạo nghiệp vụ chuyên đề; chi phí chuyển trụ sở mới và chi phí thuê trụ sở Văn phòng Hiệp hội 6 tháng cuối năm 2018 (những năm trước, Công ty tin học hỗ trợ chi phí thuê trụ sở, tuy nhiên năm 2018 do Công ty tin học khó khăn, chỉ triển khai thu được phí bảo trì phần mềm nên Văn phòng Hiệp hội thanh toán chi phí này);

- Chi cán bộ, nhân viên là 1.653 trđ trong đó chi cho cán bộ đang công tác tại Văn phòng Hiệp hội là 1.584 trđ (trong đó có lương, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn...) và chi thù lao công vụ cho BCH, BKT là 69 trđ.

- Chi hoạt động Văn phòng đại diện là 173 trđ.

Lưu ý: Đến nay, Hiệp hội còn vay tiền mua, hoàn thiện Trụ sở từ Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND là 2.700 trđ và được phân bổ trả nợ dần vào những năm tiếp sau. Hiệp hội rất mong các QTDND hội viên tích cực ủng hộ kinh phí mua trụ sở làm việc của Hiệp hội, nộp hội phí... Đồng thời, Hiệp hội sẽ tích cực nghiên cứu cải tiến hoạt động, tiết giảm chi phí để hằng năm có nguồn kinh phí sớm thanh toán khoản vay Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND.

4. Đánh giá những mặt được và hạn chế trong hoạt động của Hiệp hội

4.1. Những mặt đạt được

- Được sự chỉ đạo sát sao của NHNN, sự phối hợp chặt chẽ của NHHT và cơ sở đào tạo, công tác đào tạo nâng cao nghiệp vụ của các QTDND của Hiệp hội đã được triển khai mạnh mẽ, chất lượng đào tạo đã từng bước được nâng lên, góp phần tích cực trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của hệ thống QTDND.

- Hoạt động của Văn phòng Hiệp hội từng bước được củng cố theo hướng chuyên nghiệp, khoa học hơn với nguyên tắc hoạt động của Hiệp hội là phải đảm bảo phục vụ tốt nhất lợi ích của các hội viên, chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các hội viên, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các hội viên, qua đó mà đã tăng cường được sự gắn kết giữa các hội viên với nhau và hội viên với Hiệp hội, lòng tin của hội viên với Hiệp hội đã được củng cố hơn, thể hiện ở việc: (i) các hội viên góp ý thẳng thắn những thiếu sót trong hoạt động của Hiệp hội trong thời gian qua, để văn phòng Hiệp hội khắc phục làm tốt hơn nhiệm vụ của mình đối với hội viên; (ii) các hội viên tham gia tích cực các hoạt động của Hiệp hội tổ chức; (iii) nhiều hội viên đã tiếp tục nộp hội phí đầy đủ. So với năm 2017 số hội viên nộp hội phí đã tăng 8%...;

- Hiệp hội đã có trụ sở làm việc khang trang, hiện đại. Đây là kết quả của sự quyết tâm cao của Ban chấp hành Hiệp hội, Ban vận động và Ban lãnh đạo NHHTX và của các hội viên đã tích cực

đóng góp đầy đủ hội phí, nhất là NHHT - Hội viên lớn nhất của Hiệp hội; Sự cắt giảm, tiết kiệm tối đa kinh phí hoạt động của Văn phòng Hiệp hội một số năm gần đây.

4.2. Hạn chế tồn tại

Mặc dù đạt được những kết quả đáng ghi nhận trong năm 2018, song so với yêu cầu đặt ra, hoạt động của Hiệp hội vẫn còn những hạn chế nhất định, cụ thể như sau:

- Về công tác đào tạo và tư vấn: Công tác đào tạo tuy đã chuyên biến nhất định, nhưng việc đào tạo chuyên đề chưa thu hút được nhiều hội viên tham gia, do việc xây dựng kế hoạch đào tạo chuyên đề còn chậm, chưa nắm bắt được hết nhu cầu đào tạo tại các vùng miền, mới tập trung chủ yếu ở các QTD thuộc các tỉnh phía Bắc, cách thức đào tạo chưa phong phú để có sức thu hút hơn 1.000 quỹ hội viên tham gia các khóa đào tạo. Việc thực hiện nhiệm vụ tư vấn cho các hội viên chưa thực hiện được. Đây là điểm hạn chế nhất trong hoạt động của Hiệp hội hiện nay.

- Phối hợp trong công tác đào tạo theo Quyết định 1011 chưa chủ động, kịp thời (Việc phát triển đội ngũ giảng viên kiêm chức, thành lập Hội đồng tư vấn của Hiệp hội...)

- Công tác kết nối hội viên và thông tin tuyên truyền: Các hoạt động để kết nối hội viên, như tọa đàm, khảo sát và trao đổi kinh nghiệm giữa các hội viên còn quá ít, tập trung chủ yếu ở một số tỉnh phía Bắc, nên chưa có sức lan tỏa, kết nối và trao đổi kinh nghiệm đến tất cả các hội viên ở các vùng miền khác nhau; Việc đổi mới giao diện của trang WEB của Hiệp hội còn chậm.

- Hoạt động của các VPĐD cũng đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, tuy nhiên do địa bàn hoạt động của các hội viên không tập trung, khoảng cách quá xa nhau nên việc nắm bắt thông tin, tâm tư nguyện vọng của các hội viên để phản ánh về văn phòng Hiệp hội còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

Trong năm 2019, để triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 06/CT-NHNN ngày 2 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng đốc Ngân hàng Nhà nước về việc chấn chỉnh, tăng cường phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật nhằm đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động trong hệ thống QTDND và tiếp tục kiện toàn tổ chức và bộ máy hoạt động của Hiệp hội theo yêu cầu chỉ đạo của Thủ tướng đốc Ngân hàng Nhà nước tại Chỉ thị 05/CT-NHNN ngày 05/08/2014 và Điều lệ của Hiệp hội theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hướng đến mục tiêu phục vụ tốt nhất cho các hội viên và là cầu nối quan trọng giữa hội viên với các cơ quan quản lý Nhà nước, giữa hội viên với nhau để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên. Hiệp hội sẽ tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Nâng cao năng lực hoạt động của Văn phòng Hiệp hội trên cơ sở tiếp tục kiện toàn Lãnh đạo Văn phòng Hiệp hội, cán bộ các Ban chức năng, đào tạo nâng cao năng lực nghiệp vụ của cán bộ Hiệp hội để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với NHHT, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trong việc triển khai đào tạo theo Quyết định 1011; phát triển giảng viên kiêm chức; thành lập Hội đồng tư vấn... Trên cơ sở đó mở các lớp chuyên đề về nghiệp vụ kế toán, luật, tín dụng... và các khóa khảo sát, học tập kinh nghiệm cho các Hội viên.

- Đẩy mạnh công tác tư vấn để tạo cơ sở phát triển công tác tư vấn của Hiệp hội cho các hội viên một cách hiệu quả;

- Tổ chức các buổi tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm giữa các QTDND trên cả nước và tổ chức các chuyên khảo sát, học tập kinh nghiệm của các nước nhằm không ngừng nâng cao

trình độ nghiệp vụ chuyên môn, kinh nghiệm trong công tác quản lý và tăng cường hiểu biết về hoạt động tín dụng trong xu thế hội nhập Quốc tế.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, hội thảo, tập huấn trao đổi thông tin để QTDND hội viên quán triệt thực hiện chính sách pháp luật có liên quan đến hoạt động của QTDND, đồng thời hiểu rõ mục tiêu hoạt động của hệ thống QTDND, trách nhiệm và quyền lợi khi tham gia tổ chức liên kết hệ thống để tích cực tham gia hội viên, xây dựng Hiệp hội và NHHT ngày càng vững mạnh, đủ sức hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động của các QTDND hội viên. Qua đó góp phần thúc đẩy từng QTDND hội viên cũng như cả hệ thống QTDND ngày càng hoàn thiện, phát triển ổn định, an toàn và bền vững;

6. Tiếp tục đẩy mạnh quan hệ hợp tác quốc tế với các tổ chức trong khu vực và trên thế giới nhằm thu hút nhiều hơn sự hỗ trợ về nguồn vốn và trợ giúp kỹ thuật cho hệ thống QTDND; tăng cường học tập, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước nhằm góp phần thúc đẩy sự phát triển vững mạnh của Hiệp hội và của cả hệ thống QTDND;

7. Phản ánh kịp thời những khó khăn vướng mắc về cơ chế chính sách của các hội viên với các cơ quan quản lý Nhà nước; tăng cường kết nối giữa các hội viên với các cơ quan quản lý Nhà nước để tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động của các hội viên; tăng cường sự tham gia của các hội viên vào quá trình soạn thảo cơ chế chính sách điều chỉnh hoạt động của QTDND của cơ quan quản lý.

8. Tăng cường cung cấp các sản phẩm dịch vụ, công nghệ để hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của các QTDND hội viên; Nâng cấp và cải tiến phần mềm ITD-VAPCF để triển khai nhân rộng, đáp ứng nhu cầu hoạt động của các QTDND hội viên ngày một tốt hơn; Đẩy mạnh công tác triển khai phần mềm ITD-VAPCF và các dịch vụ tiện ích kèm theo. Trong đó lập kế hoạch triển khai phần mềm tại các tỉnh khu vực miền Trung và miền Nam.

Hiệp hội QTDND Việt Nam xin trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- PTD Đào Minh Tú (để b/c);
- CQTTGSNH - NHNN;
- Vụ Tổ chức cán bộ - NHNN;
- Vụ Phi Chính phủ - BNV (để b/c);
- NHHTX Việt Nam;
- 1.110 QTDND;
- UV BCH, BTV, BKT;
- Các VPDD;
- Lưu VP/HH.

KT/TỔNG THƯ KÝ
PHÓ TỔNG THƯ KÝ



Nguyễn Thị Kim Thanh